

Bản án số: 94/2018/HS-ST
Ngày 26 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Nghiêm.

Ông Nguyễn Hữu Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/HSST-QĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 04 tháng 02 năm 1973 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, đã chết; con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1923; có vợ thứ nhất Nguyễn Thị T, sinh năm 1977, đã ly hôn; vợ thứ hai Hoàng Thị T, sinh năm 1990, đã ly hôn và 02 con, con chung với vợ thứ nhất Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1995, con chung với vợ thứ hai Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2010; tiền án: có 02 tiền án, tại Bản án số 27/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và tại Bản án số 44/2011/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20 tháng 9 năm 2017, tiền sự không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 4 năm 2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Anh Lục Văn H, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Anh Lành Văn T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 09 tháng 4 năm 2018, tại khu vực đồi T ở thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn tổ công tác Công an huyện Hữu Lũng phát hiện Lương Văn Đ sinh năm 1996, trú tại thôn H và Lục Văn H, sinh năm 1996, trú tại thôn Đ cùng xã H, huyện H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, kiểm tra phát hiện thu giữ của Lương Văn Đ 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng hàn kín, hình tam giác, bên trong có chất cục bột màu trắng, 01 mảnh túi nilon màu đỏ cam, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt quả tang và thu giữ các vật chứng nói trên.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn Đ và Lục Văn H khai nhận, chất cục bột màu trắng trong đoạn ống hút nhựa màu hồng là chất ma túy Heroin. Khoảng 12 giờ ngày 09 tháng 4 năm 2018, Lương Văn Đ cùng Nguyễn Văn T1 sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã S, huyện H cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, Lương Văn Đ góp 200.000đ, Nguyễn Văn T1 50.000đ được 250.000đ. Sau đó Nguyễn Văn T1 gọi điện cho Nguyễn Văn H hỏi mua 02 gói ma túy, Nguyễn Văn H đồng ý bán 02 gói với giá 250.000đ và hẹn đến khu vực gần nhà Nguyễn Văn H để trao đổi mua bán ma túy, sau khi gọi điện xong Lương Văn Đ, Nguyễn Văn T1 và Lục Văn H đi cùng trên một chiếc xe mô tô đến gặp Nguyễn Văn H ở cạnh đường gần nhà Nguyễn Văn H, Lương Văn Đ đưa cho Nguyễn Văn H 250.000đ thì Nguyễn Văn H đưa cho Lương Văn Đ một gói nilon màu đỏ cam bên trong có 02 gói ma túy bằng đoạn ống hút nhựa. Sau khi mua được ma túy về đến nhà Nguyễn Văn T1, Lương Văn Đ đưa cho Nguyễn Văn T1 01 gói còn Lương Văn Đ cất 01 gói vào túi quần rồi cùng Lục Văn H đem đến khu vực đồi T ở thôn N, xã S, huyện H sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T1 cũng khai nhận việc đã cùng Lương Văn Đ góp tiền để đi mua ma túy với Nguyễn Văn H ngày 09 tháng 4 năm 2018 như Lương Văn Đ và Lục Văn H đã khai đồng thời giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel mà Nguyễn Văn T1 đã sử dụng liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Văn H, đối với gói ma túy Lương Văn Đ đưa cho Nguyễn

Văn T1 đã sử dụng hết chỉ còn đoạn ống hút nhựa màu vàng đựng ma túy
Nguyễn Văn T1 đã giao nộp.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã quyết định giữ người trong trường hợp
khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H, sau khi làm rõ đã bắt và khám xét khẩn cấp đối
với chỗ ở của Nguyễn Văn H.

Qua khám xét thu giữ tại túi quần Nguyễn Văn H đang mặc số tiền
3.390.000đ; thu tại chỗ ở của Nguyễn Văn H gồm có 01 túi nilon màu trắng bên
trong có 04 chiếc xilanh đã qua sử dụng, 03 lọ nước cất đã qua sử dụng, 01 con
dao lam đã qua sử dụng, 06 đoạn ống hút nhựa dài 01cm hàn kín một đầu bên
trong không có gì, 04 ống hút nhựa màu tím kẻ sọc trắng và 02 đoạn ống hút
nhựa màu vàng; 01 vỏ túi đựng xi lanh màu trắng một đầu hàn kín trong có 01
gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng; 02 chiếc điện thoại di động; 01
chiếc nhãn hiệu ITel màu đen viền vàng đã qua sử dụng, số Imei 1:
352827090337346, số Imei 2: 352827090337353; 01 chiếc nhãn hiệu OPPO
màu trắng số Imei gồm 5 số cuối là 60310.

Quá trình điều tra Lương Văn Đ, Lục Văn H và Nguyễn Văn T1 còn khai
nhận, ngoài lần mua ma túy với Nguyễn Văn H ngày 09 tháng 4 năm 2018,
trước đó khoảng 12 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2018, Lương Văn Đ và Lục Văn
H mỗi người góp 100.000đ còn Nguyễn Văn T1 góp 60.000đ được 260.000đ rồi
Nguyễn Văn T1 gọi điện cho Nguyễn Văn H hỏi mua 02 gói ma túy, Nguyễn
Văn H đồng ý bán 02 gói với giá 260.000đ và bảo Nguyễn Văn T1 đợi khi nào
có ma túy Nguyễn Văn H sẽ gọi điện cho. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày
thì Nguyễn Văn H gọi điện cho Nguyễn Văn T1 hẹn ra khu vực cầu N trao đổi
mua bán ma túy, sau đó Lương Văn Đ điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T1
và Lục Văn H đi ra chỗ hẹn, khi đi đến khu vực trước cổng trường mầm non xã
H thì gặp Nguyễn Văn H đang điều khiển xe mô tô chở Lành Văn T sinh năm
1976, trú tại thôn N, xã S, huyện H đi ngược chiều, thấy Nguyễn Văn T1
Nguyễn Văn H dừng xe lại, Lương Văn Đ cũng điều khiển xe vòng quay lại đối
song song với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1 đưa cho Nguyễn Văn H
260.000đ thì Nguyễn Văn H đưa cho Nguyễn Văn T1 02 gói ma túy bằng đoạn
ống hút nhựa hàn kín rồi Nguyễn Văn H điều khiển xe đi, còn Nguyễn Văn T1,
Lương Văn Đ và Lục Văn H đi về nhà Nguyễn Văn T1 cùng nhau sử dụng hết
02 gói ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H không thừa nhận đã được bán chất
ma túy cho Nguyễn Văn T1, Lương Văn Đ và Lục Văn H mà khai báo quanh co
nhằm trốn tội. Nguyễn Văn H chỉ thừa nhận được Nguyễn Văn T1 gọi điện nhờ
Nguyễn Văn H đi mua ma túy hộ 02 lần, cụ thể:

Lần 01: Khoảng 8 giờ sáng ngày 06 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Văn T1
gọi điện cho Nguyễn Văn H nhờ Nguyễn Văn H đi mua hộ Nguyễn Văn T1 02
gói ma túy, Nguyễn Văn H đồng ý và bảo Nguyễn Văn T1 phải chịu một nửa
tiền xe nên mua 02 gói phải 260.000đ, Nguyễn Văn T1 đồng ý. Sau đó Nguyễn
Văn H đi ra ngã tư đường Quốc lộ 1A đi xe ôm của một người đàn ông, Nguyễn
Văn H không biết tên tuổi địa chỉ xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang

mua với một người đàn ông Nguyễn Văn H không biết tên tuổi địa chỉ 03 gói ma túy với giá 300.000đ, sau khi mua được ma túy về Nguyễn Văn H lấy một gói ma túy ra sử dụng một phần, phần còn lại Nguyễn Văn H dùng giấy bạc gói lại cất đi để khi nào có nhu cầu thì sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn T1 gọi điện cho Nguyễn Văn H hỏi lấy ma túy và hẹn Nguyễn Văn H mang ma túy ra khu vực cổng trường mầm non xã H, huyện H cho Nguyễn Văn T1. Sau khi Nguyễn Văn T1 gọi điện cho Nguyễn Văn H xong thì có Lành Văn T đi xe mô tô đến nhà Nguyễn Văn H chơi, Nguyễn Văn H đã hỏi mượn xe mô tô của Lành Văn T bảo đi có việc Lành Văn T đồng ý và bảo cho Lành Văn T đi cùng, sau đó Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô của Lành Văn T chở Lành Văn T ra đến cổng trường mầm non xã Hồ Sơn thì thấy Nguyễn Văn T đang ngồi trên xe mô tô cùng 02 người thanh niên Nguyễn Văn H không quen biết, Nguyễn Văn H dừng xe lại thì xe mô tô Nguyễn Văn T 1 ngồi cùng 02 thanh niên đến đỗ cạnh Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1 đưa tiền cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H cầm lấy tiền rồi đưa 02 gói ma túy cho Nguyễn Văn T1 xong Nguyễn Văn H điều khiển xe quay về nhà Nguyễn Văn H thì Lành Văn T đi về, Nguyễn Văn H kiểm tra tiền Nguyễn Văn T1 đưa thấy có 260.000đ.

Lần hai: Khoảng 09 giờ ngày 09 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Văn T1 lại gọi điện cho Nguyễn Văn H nhờ mua hộ 02 gói ma túy, Nguyễn Văn H đồng ý và bảo Nguyễn Văn T1 phải đưa trước cho Nguyễn Văn H 250.000đ, khi nào Nguyễn Văn H mua được ma túy sẽ đưa cho Nguyễn Văn T1, một lúc sau thấy Nguyễn Văn T1 cùng 02 thanh niên lần trước đi xe mô tô đến chân dốc cạnh nhà Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1 đưa cho Nguyễn Văn H 250.000đ, Nguyễn Văn H cầm tiền rồi về nhà nấu cơm ăn xong sẽ đi mua ma túy nhưng chưa kịp đi thì bị bắt.

Nguyễn Văn H khai thêm gói ma túy Heroine có khối lượng 0,011 gam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H là ma túy Nguyễn Văn H cất giữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân chứ không bán.

Vật chứng vụ án: Các đồ vật, tài sản thu giữ đã làm rõ được liên quan đến việc phạm tội có gói chất ma túy Heroine có khối lượng 0,027 gam thu giữ của Lương Văn Đ là ma túy Lương Văn Đ mua với Nguyễn Văn H về sử dụng; gói ma túy Heroine có khối lượng 0,011 gam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H là của Nguyễn Văn H cất giữ để sử dụng và các dụng cụ của Nguyễn Văn H sử dụng ma túy, dụng cụ ma túy gồm 01 túi nilon màu trắng, 03 lọ nước cất, 01 con dao lam, 06 đoạn ống hút nhựa trong không có gì, 04 ống hút nhựa màu tím kẻ sọc trắng và 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng, 01 vỏ túi nilon đựng xi lanh một đầu hàn kín; 01 mảnh túi nilon màu đỏ cam là túi gói ma túy thu giữ của Lương Văn Đ; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng một đầu hàn kín bên trong không có gì là đoạn ống hút đựng ma túy Nguyễn Văn T1 đã sử dụng hết. Đối với 03 chiếc điện thoại di động các bị cáo sử dụng liên lạc trao đổi mua bán ma túy, trong đó 01 chiếc nhãn hiệu ITeL màu đen viền vàng và 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H, 01 chiếc nhãn hiệu Viettel thu giữ của Nguyễn Văn T1. Đối với số tiền 3.390.000đ thu giữ của Nguyễn Văn H,

có 250.000đ là tiền Nguyễn Văn H bán ma túy mà có, số còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 149/KL –PC54 ngày 12 tháng 4 năm 2018 và số 98/KLGD –PC54 ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận, chất cục bột màu trắng trong đoạn ống hút nhựa màu hồng thu giữ của Lương Văn Đ khi bắt quả tang được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu (1) là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,027 gam đã trừ bì; chất bột màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu (2) là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,011 gam đã trừ bì. Toàn bộ số tiền 3.390.000đ tiền Việt Nam thu giữ của Nguyễn Văn H là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 86/CT-VKSHL-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận đã 02 lần mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T1 vào các ngày ngày 06 tháng 4 năm 2018 bán 02 gói ma túy với giá 260.000 đồng, ngày 09 tháng 4 năm 2018 bán 02 gói ma túy với giá 250.000 đồng. Bị cáo khẳng định không bán ma túy cho Lương Văn Đ, Lục Văn H vì chỉ có Nguyễn Văn T1 trực tiếp liên hệ giao dịch mua bán ma túy với bị cáo, lúc đó bị cáo không biết Lương Văn Đ, Lục Văn H là ai nhưng 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn T1 thì đều có hai người lạ mặt đi cùng Nguyễn Văn T1. Bị cáo cũng khai nhận được cất giấu gói ma túy Heroine có khối lượng 0,011 gam để sử dụng cho bản thân. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của các hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 năm đến 10 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy đồ vật, tài sản, ma túy hoàn trả sau giám định có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu ITel màu đen viền vàng, 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu trắng của Nguyễn Văn H và 01 chiếc nhãn hiệu Viettel của Nguyễn Văn T 1 có liên quan đến hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 510.000 đồng của Nguyễn Văn H do bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 2.880.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Phản tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn H xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng là các anh Lương Văn Đ, Lục Văn H, Lành Văn T đều không có lý do. Nhưng trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của các anh không ảnh hưởng đến phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận các hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo Nguyễn Văn H ngoài tàng trữ trái phép chất ma túy đã 02 lần bán chất ma túy cho Nguyễn Văn T1, cụ thể: Nguyễn Văn H nghiện chất ma túy Heroine, đã có 02 tiền án cùng về tội mua bán trái phép chất ma túy, năm 2017 sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương Nguyễn Văn H lại tiếp tục sử dụng chất ma túy Heroine, để có ma túy sử dụng, Nguyễn Văn H thường đi xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy với một người đàn ông Nguyễn Văn H không biết tên tuổi địa về để sử dụng cho bản thân, nếu có ai mua thì bán kiếm lời. Nguyễn Văn H đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T 1 02 lần, ngày 06 tháng 4 năm 2019, Nguyễn Văn T 1, Lương Văn Đ và Lục Văn H cùng góp tiền mua ma túy với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn T 1 02 gói ma túy với giá 260.000 đồng và ngày 09 tháng 4 năm 2018 đã bán cho Nguyễn Văn T 1 02 gói ma túy với giá 250.000 đồng, số tiền 250.000 đồng do Nguyễn Văn T1, Lương Văn Đ, Lục Văn H cùng nhau góp để mua, sau khi mua ma túy xong Nguyễn Văn T 1 lấy 01 gói về sử dụng còn 01 gói có khối lượng

0,027gam Lương Văn Đ và Lục Văn H đem đi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H thu giữ 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0.011gam. Tổng khối lượng chất ma túy t hu giữ được là 0,038 gam. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

[3] Cáo trạng số: 86/CT-VKSHL-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân bị cáo và đối với mọi mặt của đời sống xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi và muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trước đó bị cáo đã có 02 tiền án cùng về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy làm bài học cho bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần , lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm , cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục cho chính bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H đã có tiền án, không có tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[7] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H không thành khẩn khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chỉ thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo về các hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo Nguyễn Văn H ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn H không có tài sản riêng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Đối với Lương Văn Đ, Lục Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,027 gam chất ma túy Heroi ne nhưng chưa đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt hành chính đối với Lương Văn Đ, Lục Văn H, Nguyễn Văn T 1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp quy định pháp luật.

[12] Đối với Lành Văn T đã cho bị cáo Nguyễn Văn H mượn xe mô tô và đi cùng Nguyễn Văn H nhưng Lành Văn T không biết Nguyễn Văn H đi bán ma túy cho Nguyễn Văn T1 nên không đề cập xử lý.

[13] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm 02 phong bì thư dán kín có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, trọng đựng mẫu vật (ma túy) hoàn trả sau giám định; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 chiếc xilanh đã qua sử dụng , 03 lọ nước cất đã qua sử dụng , 01 dao lam đã qua sử dụng, 06 đoạn ống hút nhựa màu tím kẻ sọc trắng và 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng kích thước 01 cm x 01 cm một đầu hàn kín bên trong không đựng gì ; 01 vỏ túi nilon đựng xi lanh một đầu hàn kín ; 01 mảnh túi nilon màu đỏ cam có liên quan đến hành vi phạm tội , không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu ITel màu đen viền vàng , 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu trắng của Nguyễn Văn H và 01 chiếc nhãn hiệu Viettel của Nguyễn Văn T 1 có liên quan đến hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 510.000 đồng của Nguyễn Văn H do bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 2.880.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là có căn cứ.

[14] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư dán kín có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, trọng đựng mẫu vật (ma túy) hoàn trả sau giám định; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 chiếc xilanh đã qua sử dụng, 03 lọ nước cất đã qua sử dụng, 01 dao lam đã qua sử dụng, 06 đoạn ống hút nhựa màu tím kẻ sọc trắng và 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng kích thước 01 cm x 01 cm một đầu hàn kín bên trong không đựng gì; 01 vỏ túi nilon đựng xi lanh một đầu hàn kín; 01 mảnh túi nilon màu đỏ cam.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu ITel màu đen viền vàng, 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu trắng và 01 chiếc nhãn hiệu Viettel.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 510.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 2.880.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 9 năm 2018 và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 36 lập ngày 18 tháng 9 năm 2018).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền

